TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **495**/2018/QĐST-HNGĐ	Hà Đông, ngày 13 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 775/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị ***Bùi Thu Th*** **-** sinh năm 1984.

Nơi ĐKNKTT và hiện cư trú tại: Số 3 phố T, phường Q, quận H, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh ***Nguyễn Ngọc V*** **-** sinh năm 1968.

Nơi ĐKNKTT và hiện cư trú tại: Số 3 phố T, phường Q, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 05/11/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***chị Bùi Thu Th và anh Nguyễn Ngọc V.***

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thu Th và anh Nguyễn Ngọc V.

2. Về con chung: Chị Th và anh V xác nhận vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân H (nam), sinh ngày 29/12/2004 và Nguyễn Thùy D (nữ) sinh ngày 19/9/2011

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Th và anh V: Giao con chung là cháu Nguyễn Xuân H cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thùy D cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Th và anh V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Th và anh V đều xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị tự thỏa thuận về phần tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

4. Về nợ: Chị Th và anh V đều xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị không có khoản vay nợ nào chung và không cho ai vay nợ. Ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

5. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Th tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí LHST (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 02026 ngày 01/11/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý